

Bản án số: 45/2024/HS-ST

Ngày 12 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Thanh Cường và bà Trần Thị Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phan Thị Mỹ Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 12 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 22/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 30/10/2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn S sinh ngày 05 tháng 10 năm 1993; tại tỉnh Quảng Bình. Nơi thường trú: Thôn T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Lê Thị T (sinh năm 1952); Vợ: Lê Thị T1, sinh năm 1999; Chưa có con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/6/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Q, tỉnh Quảng Bình, theo lệnh trích xuất bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 30 ngày 08/6/2024, nhận được tin báo từ quần chúng nhân dân về việc tại phòng trọ của Nguyễn Văn S (sinh năm 1993) ở TDP H, Quán H, Quảng Ninh, Quảng Bình đang có đối tượng thực hiện hành vi liên quan đến ma túy, Tổ công tác Đội Cảnh sát ĐTTP về HS-KT-MT Công an huyện Q phối hợp với Công an thị trấn Q đã tiến hành kiểm tra phòng trọ của Nguyễn Văn S. Quá trình kiểm tra, Tổ công tác phát hiện Nguyễn Văn S đang ngồi ở nền nhà giữa phòng, tại nền nhà gần chỗ S ngồi có 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong có chứa 76 (bảy mươi sáu) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng và 01 (một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh. Nguyễn Văn S khai nhận các viên nén nói trên là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến mà S cất giấu, tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn S, thu giữ, niêm phong số ma túy nói trên và những đồ vật liên quan.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn S đã khai nhận hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nói trên của mình. Số ma túy trên Nguyễn Văn S đã mua của một nam thanh niên lạ mặt không quen biết tại khu vực đường Q thuộc tổ dân phố L, thị trấn Q, Quảng Ninh, Quảng Bình rồi mang về cất giấu tại phòng trọ của mình để sử dụng.

Ngày 17/6/2024, Phòng K Công an tỉnh Q đã giám định và có kết luận giám định số 623/KL-KTHS: kết luận:

“- Mẫu ký hiệu A1 (tức 76 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ khi bắt quả tang) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 6,782g (sáu phẩy bảy trăm tám mươi hai gam).

Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, Số thứ tự: 247, Danh mục IIC, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.

- Mẫu ký hiệu A2 (tức 01 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu xanh thu giữ khi bắt quả tang) không phải là chất ma túy, khối lượng: 0,089g (không phẩy không trăm tám mươi chín gam)”.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

Ngày 08/6/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Q thu giữ:

+ 01 (một) túi nilon màu xanh chứa 76 (bảy mươi sáu) viên ma túy, loại Methamphetamine và 01 (một) viên nén dạng thuốc tân dược màu xanh không phải chất ma túy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX, số máy: MWGN2LL/A, số sê-ri: FCJZW4BGN70L, IMEI: 353900108511209, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Quá trình giám định đã sử dụng hết 0,243g (không phẩy hai trăm bốn mươi ba gam) ma túy, loại Methamphetamine của mẫu ký hiệu A1; 0,089g (không phẩy không tám chín gam) viên nén dạng thuốc tân dược màu xanh không phải chất ma túy ký hiệu A2;

Hoàn trả sau giám định 6,539g (sáu phẩy năm trăm ba mươi chín gam) ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định của mẫu A1.

Bản Cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 21/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù và xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Quá trình bị bắt quả tang và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 08/6/2024, Nguyễn Văn S đã thực hiện hành vi tàng trữ tại nền nhà gần chỗ S ngồi có 01 (một) túi nilon màu xanh, bên trong có chứa 76 (bảy mươi sáu) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng dùng để sử dụng cho bản thân. Tại Kết luận giám định số 623/KL-KTHS ngày 17/6/2024, Phòng K Công an tỉnh Q kết luận: Mẫu ký hiệu A1 (tức 76 viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng thu giữ khi bắt quả tang) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 6,782g (sáu phẩy bảy trăm tám mươi hai gam). Tổng khối lượng bị cáo tàng trữ là 6,782g (sáu phẩy bảy trăm tám mươi hai gam). Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Nguyễn Văn S thể hiện sự coi thường pháp luật và trực tiếp xâm hại đến chế độ quản lý của nhà nước về ma túy. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn S phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, không làm chủ được bản thân trước cám dỗ của tệ nạn ma túy. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của toàn xã hội, làm suy kiệt tài sản gia đình, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm tuyệt đối. Bị cáo là người có nhận thức, hiểu biết về pháp luật, đáng lẽ phải tu dưỡng, rèn luyện, làm gương cho gia đình và xã hội. Song do có lối sống không lành mạnh, sa vào tệ nạn xã hội, mong muốn thỏa mãn nhu cầu không chính đáng của bản thân, cùng với sự coi thường pháp luật, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã có thành tích hỗ trợ chính quyền và các tổ chức đoàn thể cứu trợ, giúp đỡ nhân dân trên địa bàn khắc phục hậu quả đợt lũ lụt lịch sử 2020 và hỗ trợ chống dịch Covid - 19 được Ủy ban nhân xã H xác nhận, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn S ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích sinh lợi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định là: 6,539g (sáu phẩy năm trăm ba mươi chín gam) ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) phong bì giấy dán kín, trên có ghi “623/KL-KTHS”, đã được niêm phong bằng chữ ký và họ tên đầy đủ của Hoàng Khắc T2, Nguyễn Ngọc S1, Ngô Minh C, Trần Tuấn Đ1 và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, ngoài phong bì dán băng dính trong suốt là loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX, số máy: MWGN2LL/A, số sê-ri: FCJZW4BGN70L, IMEI: 353900108511209, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong, qua kiểm tra thu thập và trích xuất dữ liệu điện tử không phát hiện được dữ liệu gì liên quan đến hành vi về ma túy nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo Nguyễn Văn S khai nhận đã mua số ma túy trên từ một nam thanh niên có dáng người vừa phải, cao khoảng 1,67 mét, nặng khoảng 65 kg, bịt khẩu trang, mang áo phong ngắn tay và quần đùi tại khu vực đường Q thuộc TDP L, thị trấn Q mà không liên lạc hoặc hẹn trước, nam thanh niên này thấy S đi đến đoạn đường đó một mình nên đã hỏi S có mua ma túy hồng phiến không thì S đồng ý và đưa cho nam thanh niên đó số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); sau đó nam thanh niên đó chỉ S đến khu vực đóng gạch ở gần đó lấy 01 (một) túi nilon màu xanh bên trong có chứa 100 viên ma túy dạng hồng phiến. Tuy nhiên Nguyễn Văn S không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của nam thanh niên đó ở đâu. Quá trình đưa số ma túy trên về phòng trọ ở TDP H, thị trấn Q cất giấu, bị cáo Nguyễn Văn S đã sử dụng và còn lại 76 (bảy mươi sáu) viên ma túy dạng hồng phiến. Bị cáo Nguyễn Văn S sử dụng ma túy dạng hồng phiến bằng 01 (một) chai nhựa tự chế được đục một lỗ ở thân chai và lấy một tờ giấy cuộn tròn cắm vào lỗ ở thân chai, sau đó lấy một mảnh giấy bạc đựng ma túy và dùng bật lửa đốt ma túy để sử dụng, bị cáo S lợi dụng lúc vợ đi làm để sử dụng ma túy dạng hồng phiến

tại phòng trọ một mình, sau khi sử dụng ma túy xong bị cáo đã vứt các dụng cụ để sử dụng ma túy nói trên vì sợ vợ của bị cáo phát hiện.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thông tin về đối tượng đã bán ma túy cho Nguyễn Văn S, tuy nhiên Công an thị trấn Quán Hàu không xác minh được đối tượng. Ngoài ra, Cơ quan điều tra đã thông báo tìm đối tượng liên quan đến vụ án nói trên, nhưng đến nay vẫn chưa xác định được. Do bị cáo S không cung cấp được thông tin gì về đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Q không có đủ căn cứ để xác định và điều tra, xử lý đối tượng đã bán ma túy cho S nói trên.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 08/6/2024.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định là: 6,539g (sáu phẩy năm trăm ba mươi chín gam) ma túy, loại Methamphetamine và vỏ bao gói được niêm phong trong 01 (một) phong bì giấy dán kín, trên có ghi “623/KL-KTHS”, đã được niêm phong bằng chữ ký và họ tên đầy đủ của Hoàng Khắc T2, Nguyễn Ngọc S1, Ngô Minh C, Trần Tuấn Đ1 và hình dấu của Phòng K Công an tỉnh Q, ngoài phong bì dán băng dính trong suốt là loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn S 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX, số máy: MWGN2LL/A, số sê-ri: FCJZW4BGN70L, IMEI: 353900108511209, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/11/2024) có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo và những người TGT;
- UBND thị trấn Quán Hàu;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Mạnh Cường